ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

ĐỀ ÁN
Về lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ về phát triển công dân số;

Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ Nghị định 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Tình hình thực hiện các văn bản liên quan đến công tác thu lệ phí hộ tịch

Từ khi Luật Hộ tịch năm 2014 có hiệu lực thi hành, việc thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước được thực hiện theo các nghị quyết do Hội đồng nhân dân từng tỉnh ban hành, phù hợp với quy định của pháp luật về hộ tịch, phí và lệ phí tại từng thời kỳ.

Đối với tỉnh Đồng Nai, sau khi Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 72/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 quy định về lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Nghị quyết này là cơ sở để thực hiện việc thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh trong thời gian từ năm 2017 đến trước khi được thay thế. Đến ngày 14/7/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND về lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, có hiệu lực từ ngày 24/7/2023 và thay thế Nghị quyết số 72/2017/NQ-HĐND. Đối với tỉnh Bình Phước, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND quy định về mức thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Sau đó, để phù hợp với các quy định pháp luật mới về phí, lệ phí và yêu cầu thực tiễn, Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 quy định mức thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước, thay thế Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND.

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2025 áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành thuộc lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; trong đó, tại Điều 1 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh Đồng Nai và HĐND tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có quy định việc áp dụng "Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai" để thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

Để có cơ sở đánh giá việc triển khai thực hiện việc thu lệ phí hộ tịch, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Tư pháp tổng kết việc thu, chi lệ phí hộ tịch. Theo đó, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức tổng kết việc thực hiện Nghị quyết; ngày 18/9/2026, Sở Tư pháp có Báo cáo số 355/BC-STP về việc tổng kết việc thực hiện Luật Hộ tịch liên quan đến dự thảo Nghị quyết về lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai; trong đó việc thu, chi lệ phí hộ tịch từ năm 2023 đến nay như sau (riêng các xã/phường thuộc tỉnh Bình Phước thì báo cáo giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến nay):

- Tổng số hồ sơ lĩnh vực hộ tịch thực hiện thu lệ phí theo Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND: 88.668 hồ sơ.

- Số thu lệ phí hộ tịch: 2.670.470.000 đồng

- Số chi đảm bảo cho công tác đăng ký hộ tịch (sổ hộ tịch, biểu mẫu, văn phòng phẩm, bưu điện…): 1.827.940.560 đồng

- Số tiền nộp ngân sách: 2.670.470.000 đồng

Ngày 24/4/2026, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 30/2026/QH16 về việc thành lập thành phố Đồng Nai (có hiệu lực từ ngày 30/4/2026); bên cạnh đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị có nhiều chỉ đạo về việc tập trung các nguồn lực để hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống chính trị sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến (Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kết luận số 21-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới).

Ngoài ra, các yêu cầu đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ trực tuyến toàn trình; thực hiện đơn giản hóa TTHC, cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp…cũng là yêu cầu cấp thiết hiện nay của Đảng và Nhà nước.

Mặt khác, việc phân quyền đăng ký hộ tịch triệt để cho Ủy ban nhân dân cấp xã (thay vì trước đây việc đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện) thì nay Luật Hộ tịch năm 2026 quy định thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Do đó, Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND cần phải được điều chỉnh để phù hợp với tổ chức bộ máy.

Về cơ sở pháp lý, Luật Hộ tịch năm 2014 được thay thế bởi Luật Hộ tịch năm 2026 (có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2027); ngày 31/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 362/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật phí và lệ phí. Như vậy, so với Nghị định số 120/2016/NĐ-CP thì Nghị định 362/2025/NĐ-CP có một số quy định về lệ phí hộ tịch có sự thay đổi, cụ thể như sau:

Đối với Luật Hộ tịch quy định 17 TTHC; trong đó:

- 07 thủ tục quy định tên, phạm vi, đối tượng, trách nhiệm, điều kiện thực hiện (bao gồm: 1 – Thủ tục đăng ký khai sinh; 2- Thủ tục đăng ký kết hôn; 3- Thủ tục đăng ký giám hộ; 4- Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con; 5- Thủ tục đăng ký thay đổi thông tin hộ tịch; 6- Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết ở cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài; 7- Thủ tục đăng ký khai tử).

- 07 thủ tục quy định tên và giao Chính phủ quy định chi tiết (bao gồm 1-Thủ tục đăng ký lại kết hôn; 2- Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ; 3- Thủ tục đăng ký giám sát việc giám hộ; 4- Thủ tục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ; 5 – Thủ tục cấp bản sao giấy tờ hộ tịch; 6- Thủ tục cấp văn bản xác nhận thông tin hộ tịch; 7- Thủ tục cấp văn bản xác nhận tình trạng hôn nhân).

- 03 thủ tục quy định tên và giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định cụ thể điều kiện, trình tự, thủ tục (bao gồm: 1- Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động; 2- Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động; 3- Thủ tục đăng ký khai tử lưu động).

Hiện nay, rà soát trên cơ sở quy định của Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành, lĩnh vực hộ tịch có tổng số 39 TTHC. Như vậy, về số lượng đã cho thấy việc đơn giản hóa đáng kể, cụ thể như sau:

- Tổng số TTHC được quy định sửa đổi, bổ sung là 07/39 TTHC; tổng số TTHC được bãi bỏ là 22 TTHC, tổng số TTHC được quy định giao Chính phủ quy định chi tiết là 07 TTHC, tổng số TTHC được quy định giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định điều kiện, trình tự đăng ký là 03 TTHC. Việc giảm thiểu đáng kể số lượng TTHC, tinh gọn danh mục TTHC, cắt giảm 22/39 TTHC phù hợp với quan điểm "cắt giảm triệt để, đơn giản hóa tối đa".

So với Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND, dự thảo Nghị quyết mới có 3 nội dung thay đổi:

1. Bỏ một số thủ tục hành chính: đăng ký lại khai sinh, đăng ký lại khai tử.

2. Có thay đổi tên một số thủ tục: bỏ tên một số thủ tục có cụm từ "yếu tố nước ngoài", không phân chia loại sự kiện đăng ký hộ tịch "trong nước" hay "có yếu tố nước ngoài". Các thủ tục "Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc" được gọi chung một tên thủ tục "Thay đổi thông tin hộ tịch".

3. Thay đổi cơ quan, tổ chức thu lệ phí:

- Bỏ Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Quy định mới về cơ quan, tổ chức thu lệ phí: Ủy ban nhân dân các xã, phường; Sở Tư pháp; Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công về đăng ký hộ tịch.

2. Đánh giá chung tình hình kinh tế xã hội tỉnh Đồng Nai làm cơ sở đề xuất mức thu lệ phí hộ tịch

a) Về đặc điểm tình hình dân cư

Thành phố Đồng Nai có 95 đơn vị hành chính cấp xã, phường, có vị trí địa lý thuận lợi, giữ vai trò quan trọng trong kết nối giao thông, giao lưu kinh tế, văn hóa giữa các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Trên địa bàn có hệ thống giao thông kết nối với các đô thị lớn trong khu vực, tuyến đường sắt Bắc -

Nam, Cảng hàng không quốc tế Long Thành đang được đầu tư xây dựng, Sân bay quân sự Biên Hòa; đồng thời có nhiều khu công nghiệp, khu đô thị và các khu vực kinh tế phát triển. Thành phố có 04 cửa khẩu và 01 lối mở thông thương với Vương quốc Campuchia, gồm 01 cửa khẩu quốc tế, 02 cửa khẩu chính, 01 cửa khẩu phụ và 01 lối mở. Với quy mô dân số khoảng 4,5 triệu người, thành phố Đồng Nai là địa phương có quy mô dân số lớn, đứng thứ 5 cả nước.

Dân cư trên địa bàn phân bố không đồng đều, tập trung đông tại các khu vực đô thị, các khu công nghiệp và các địa bàn có điều kiện thuận lợi về giao thông, việc làm, dịch vụ và hạ tầng xã hội. Cùng với quá trình đô thị hóa, phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ và tăng cường giao lưu, hội nhập quốc tế, số lượng người dân từ các tỉnh, thành phố khác đến sinh sống, học tập, làm việc tại thành phố Đồng Nai và người nước ngoài cư trú, làm việc trên địa bàn có xu hướng gia tăng. Điều này làm phát sinh nhu cầu đăng ký, quản lý và giải quyết các thủ tục hành chính về hộ tịch ngày càng đa dạng, thường xuyên và ở quy mô lớn.

b) Dự báo nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính về hộ tịch trong thời gian tới

Trong bối cảnh pháp luật về hộ tịch được hoàn thiện theo hướng đẩy mạnh phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và thực hiện đăng ký hộ tịch không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo quy định của pháp luật, người có yêu cầu đăng ký hộ tịch có thể lựa chọn cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền thuận tiện cho việc thực hiện thủ tục. Quy định này tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, góp phần giảm thời gian, chi phí đi lại, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công; đồng thời phù hợp với yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và xây dựng nền hành chính phục vụ.

Tuy nhiên, việc mở rộng quyền lựa chọn cơ quan đăng ký hộ tịch cũng đặt ra yêu cầu về bảo đảm nguồn lực để các cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện nhiệm vụ. Do đặc điểm dân cư, giao thông, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và khả năng tiếp cận dịch vụ công không đồng đều giữa các địa bàn, số lượng hồ sơ hộ tịch có thể tập trung nhiều hơn tại một số cơ quan đăng ký hộ tịch có vị trí thuận lợi, dân cư đông hoặc có điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và khả năng cung cấp dịch vụ tốt. Điều này làm gia tăng yêu cầu về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin và công tác khai thác, cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch.

Trong điều kiện đó, việc quy định mức thu lệ phí hộ tịch phù hợp trên địa bàn thành phố Đồng Nai là cần thiết nhằm bảo đảm thực hiện thống nhất chính sách phí, lệ phí theo quy định của pháp luật; đồng thời tạo cơ sở để cơ quan có thẩm quyền thực hiện thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đúng quy định. Mức thu được xác định phù hợp sẽ góp phần bảo đảm quyền tiếp cận và lựa chọn cơ quan đăng ký

hộ tịch của người dân, không tạo thêm rào cản hành chính do địa giới hành chính; góp phần thực hiện nghĩa vụ tài chính của người dân khi yêu cầu thực hiện giải quyết TTHC.

Bên cạnh đó, việc quy định mức thu lệ phí hộ tịch hợp lý, thống nhất trên toàn địa bàn còn góp phần bảo đảm sự công bằng giữa các đối tượng có yêu cầu thực hiện thủ tục hộ tịch, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và khả năng chi trả của người dân; đồng thời tạo nguồn thu để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác đăng ký, quản lý hộ tịch theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về hộ tịch.

Vì vậy, việc xây dựng, ban hành quy định về mức thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai là cần thiết, nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc tổ chức thực hiện, phù hợp với đặc điểm dân cư, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công thuận tiện, minh bạch, hiệu quả cho người dân.

c) Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Đồng Nai

Tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026 của tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) có thể hiện *"GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt 179,2 triệu đồng"*.

Theo Báo cáo số 07/BC-UBND ngày 07/01/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về tình hình thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP, Nghị quyết số 226/NQ-CP của Chính phủ; tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh tháng 12 và cả năm 2025 của tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai); trong đó, tại khoản 1 mục I phần A thể hiện GRDP bình quân đầu người năm 2025 theo giá hiện hành đạt ước khoảng 150,86 triệu đồng/người.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND, các nhóm việc như đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn, thay đổi thông tin hộ tịch thì ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác này luôn chiếm số lượng lớn như: mua biểu mẫu hộ tịch, sổ hộ tịch, văn phòng phẩm, cước phí bưu điện gửi các cơ quan xác minh, máy tính, máy photo, máy scan, phí bảo trì phần mềm.

Theo thống kê, trong 3 năm từ năm 2023 đến năm 2025, các nhóm sự kiện đăng ký hộ tịch chiếm số lượng lớn như:

- Sự kiện hộ tịch yếu tố trong nước (trường hợp):

+ Khai sinh: 140.539

+ Khai tử: 48.764

+ Kết hôn: 65.843

+ Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch (thay đổi thông tin hộ tịch): 12.512

- Sự kiện hộ tịch yếu tố nước ngoài (trường hợp):

+ Khai sinh: 1.253

+ Khai tử: 165

+ Kết hôn: 3.344

+ Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch (thay đổi thông tin hộ tịch): 5.578

Qua gần 03 năm thực hiện mức thu lệ phí hộ tịch theo Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND, bên cạnh những kết quả đạt được, một số mức thu hiện hành đã phát sinh những vấn đề cần được rà soát, đánh giá để bảo đảm phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội và điều kiện thực tế của địa phương. Trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025, mặt bằng giá có sự biến động, tỷ lệ lạm phát cộng dồn khoảng 6,55%, làm thay đổi tương quan giữa mức lệ phí được quy định và chi phí thực tế phục vụ công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về hộ tịch.

Mặt khác, trong quá trình thực hiện, nhu cầu đăng ký hộ tịch của người dân ngày càng tăng, nhất là trong điều kiện thực hiện đăng ký hộ tịch theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và khai thác, cập nhật cơ sở dữ liệu hộ tịch. Những yêu cầu này đặt ra nhu cầu tăng cường nguồn lực về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác đăng ký, quản lý hộ tịch.

Việc thu lệ phí hộ tịch nhằm thực hiện chính sách phí, lệ phí theo quy định của pháp luật. Mức thu hợp lý cũng góp phần nâng cao trách nhiệm của người yêu cầu đăng ký hộ tịch trong việc kê khai, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác; qua đó; góp phần giảm thời gian, chi phí xử lý hồ sơ và nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu hộ tịch.

Bên cạnh đó, việc rà soát, điều chỉnh mức thu lệ phí hộ tịch là cần thiết nhằm bảo đảm tính phù hợp, thống nhất và kịp thời của chính sách lệ phí với các quy định pháp luật hiện hành, điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu thực tiễn của thành phố Đồng Nai; đồng thời tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, tổ chức thu lệ phí thực hiện thống nhất, công khai, minh bạch và đúng quy định.

Từ những cơ sở nêu trên, việc Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai xây dựng Đề án về lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai, trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định là cần thiết, nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý về lệ phí hộ tịch, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công trong lĩnh vực hộ tịch.

3. Về tham khảo mức thu lệ phí của một số tỉnh, thành

Để có cơ sở HĐND thành phố quyết định mức thu lệ phí cho phù hợp với điều kiện địa phương cũng như để đảm bảo sự tương đồng giữa các địa phương", UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Tư pháp tham khảo 3 tỉnh, thành gồm:

- Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND ngày 19/6/2026 của HĐND Thành phố Hồ Chí Minh quy định lệ phí hộ tịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).

- Tỉnh Tây Ninh (Nghị quyết số 49/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026 của HĐND tỉnh Tây Ninh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh): có một số mức thu tương đồng, một số mức thu cao hơn mức thu như dự thảo đề xuất

- Tỉnh Đồng Tháp (Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Tháp quy định về mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp)

(Kèm theo bảng so sánh mức thu của 3 tỉnh so với thành phố Đồng Nai).

III. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Tên lệ phí: Lệ phí hộ tịch

2. Phương thức cung cấp dịch vụ, thu lệ phí

a) Phương thức cung cấp dịch vụ: Việc nộp hồ sơ và trả kết quả cho cá nhân có yêu cầu đăng ký hộ tịch, nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch (Trung tâm Phục vụ hành chính công) hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công.

b) Việc thu lệ phí: Thu trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch (Trung tâm Phục vụ hành chính công) hoặc thanh toán qua hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ trên Cổng Dịch vụ công.

3. Căn cứ xây dựng mức thu lệ phí hộ tịch

a) Giữ nguyên một số mức thu lệ phí, điều chỉnh một số mức thu lệ phí đối với một số thủ tục để phù hợp với tình hình, điều kiện kinh tế- xã hội tại thành phố Đồng Nai.

b) Trên cơ sở tổng hợp kết quả báo cáo tình hình thu, chi lệ phí hộ tịch của UBND các xã, phường từ năm 2023 đến nay.

c) Trên cơ sở tham khảo mức thu của 3 tỉnh, thành vùng lân cận trong những năm gần nhất.

Căn cứ xây dựng mức thu lệ phí hộ tịch gắn với nguồn thu ngân sách, thu nhập bình quân đầu người năm 2026 của thành phố Đồng Nai nhằm đề xuất mức

thu lệ phí hộ tịch phù hợp với tình hình kinh tế xã hội của thành phố và khả năng đóng góp của người nộp, hiệu quả thu lệ phí hộ tịch.

4. Đối tượng chịu lệ phí

Người nộp lệ phí là cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật.

5. Đối tượng miễn lệ phí hộ tịch

Tiếp tục kế thừa việc quy định đối tượng được miễn lệ phí hộ tịch theo điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND:

- Người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; người cao tuổi, người khuyết tật;

- Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ theo từng giai đoạn.

- Công dân dưới 16 tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa; hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của thành phố.

- Người mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh nan y, người nhiễm HIV/AIDS, người nhiễm chất độc hóa học.

- Công dân Việt Nam cư trú trên địa bàn thành phố Đồng Nai thực hiện việc đăng ký khai sinh đúng hạn, khai tử đúng hạn, kết hôn.

6. Khả năng đóng góp của người nộp, hiệu quả thu lệ phí

Đề án về lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý sẽ tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho việc thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố theo đúng các quy định hiện hành; đồng thời, việc điều chỉnh mức thu đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế. Mức thu lệ phí hộ tịch phù hợp với khả năng tài chính của cá nhân, đáp ứng mục tiêu chính là tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích cá nhân thực hiện nghiêm túc, đầy đủ thủ tục đăng ký hộ tịch, góp phần tăng cường công tác quản lý nhà nước trong công tác hộ tịch trên địa bàn thành phố; trong đó, đảm bảo yêu cầu lệ phí hộ tịch là khoản thu đối với người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật một cách ổn định, lâu dài có tính đến mức thu nhập bình quân đầu người của thành phố trong năm 2025 là gần 150,86 triệu đồng/người/năm.

Về nguồn thu ngân sách nhà nước:

Từ năm 2023 đến nay, Việt Nam qua 3 lần cải cách tiền lương: 1.800.000 đồng (Nghị định số 24/2023/NĐ-CP); 2.340.000 đồng (Nghị định số 73/2024/NĐ-CP); 2.530.000 đồng (Nghị định số 161/2026/NĐ-CP). Theo quy định, 100% lệ phí thu được sẽ được nộp vào ngân sách nhà nước, tạo cơ chế huy động nguồn lực tài chính cho ngân sách nhà nước nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, vấn đề an

sinh xã hội cho người dân, nguồn lực cho cải cách tiền lương. Vì vậy, việc đề xuất tăng mức thu lệ phí như dự thảo là cần thiết trên cơ sở phù hợp với thu nhập bình quân đầu người của người dân trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Bên cạnh đó, việc điều chỉnh mức thu lệ phí phù hợp sẽ góp phần tăng cường nguồn lực tài chính công của thành phố, tạo điều kiện để cơ quan nhà nước có thêm nguồn lực phục vụ công tác đăng ký, quản lý hộ tịch như: đầu tư, duy trì và nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ người dân.

Về lâu dài, nguồn lực được tăng cường từ việc thực hiện chính sách lệ phí, cùng với việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng cung cấp dịch vụ công, sẽ góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động của nền hành chính và thúc đẩy các hoạt động kinh tế trên địa bàn. Qua đó, chính sách này có tác động gián tiếp đến tăng trưởng kinh tế và đóng góp vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tăng trưởng GRDP của thành phố Đồng Nai.

7. Đơn vị tổ chức thu lệ phí

- Sở Tư pháp;

- UBND các xã, phường;

- Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công về đăng ký hộ tịch.

8. Mức thu lệ phí hộ tịch

a) Đồng tiền thu lệ phí: Việt Nam đồng

b) Mức thu

Mức thu lệ phí hộ tịch đối với các thủ tục sau:

- Khai sinh (đăng ký mới, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân);

- Kết hôn; đăng ký lại kết hôn;

- Giám hộ; chấm dứt giám hộ; giám sát việc giám hộ; chấm dứt việc giám sát việc giám hộ.

- Nhận cha, mẹ, con;

- Thay đổi thông tin hộ tịch (Thay đổi họ, chữ đệm, tên của cá nhân; Thay đổi thông tin về quê quán; Thay đổi thông tin về cha, mẹ, dân tộc, quê quán trong nội dung khai sinh của cá nhân; xác định lại dân tộc; cải chính thông tin hộ tịch; bổ sung thông tin hộ tịch; điều chỉnh thông tin hộ tịch)

- Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; kết hôn; khai tử; giám hộ; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi thông tin hộ tịch).

- Khai tử;

- Cấp Văn bản xác nhận tình trạng hôn nhân;

- Cấp văn bản xác nhận thông tin hộ tịch.

- Trường hợp đăng ký hộ tịch trực tuyến: giảm 50% khi thực hiện việc nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến (có yếu tố nước ngoài).

c) Dự kiến đề xuất xây dựng một số mức thu lệ phí hộ tịch bằng với mức thu lệ phí hộ tịch theo Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND

- Tiếp tục kế thừa quy định đối với trường hợp giảm 50% lệ phí khi nộp hồ sơ đăng ký hộ tịch theo hình thức trực tuyến (có yếu tố nước ngoài).

- Việc đề xuất tăng mức thu đối với một số thủ tục như Phụ lục kèm bởi một số lý do sau:

+ Một là, bảo đảm mức thu hiện hành đã không còn phù hợp với tình hình phát triển, điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố Đồng Nai.

+ Hai là, đảm bảo tính công bằng giữa người sử dụng dịch vụ và ngân sách nhà nước, khi ngân sách nhà nước chi cho công tác nghiệp vụ như đối với hồ sơ quá hạn hoặc phức tạp cần phải thực hiện việc xác minh nhiều nơi.

+ Ba là, khuyến khích người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thúc đẩy Chuyển đổi số và Dịch vụ công trực tuyến.

+ Bốn là, nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức tuân thủ pháp luật của người dân trong việc cung cấp đầy đủ thông tin, chính xác, đúng sự thật nhằm hạn chế đến mức thấp nhất phải thực hiện thay đổi thông tin hộ tịch.

+ Năm là, nhằm đảm bảo tính hài hòa với mức thu của các địa phương lân cận.

BIỂU MỨC THU LỆ PHÍ HỘ TỊCH

Đơn vị tính: VNĐ (đồng)

Số TT	Công việc về hộ tịch	Mức thu	Đối tượng
I. Mức thu đối với sự kiện đăng ký hộ tịch trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính			
1	Khai sinh (đăng ký mới, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân)	20.000	Trừ trường hợp đăng ký đúng hạn đối với công dân Việt Nam cư trú trong nước thì được miễn
		100.000	Có một bên hoặc hai bên là người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài
2	Kết hôn; đăng ký lại kết hôn	1.500.000	Có một bên hoặc hai bên là người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài
-	Đăng ký kết hôn		
-	Đăng ký lại kết hôn	1.500.000	Có một bên hoặc hai bên là người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài
		50.000	Cả hai bên là công dân Việt Nam cư trú trong nước
3	Khai tử	20.000	Công dân Việt Nam cư trú trong nước đăng ký quá hạn
		100.000	Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài
4	Giám hộ; chấm dứt giám hộ; giám sát việc giám hộ; chấm dứt việc giám sát việc giám hộ.	50.000	Công dân Việt Nam cư trú trong nước

		70.000	Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài
5	Nhận cha, mẹ, con	70.000	Cả hai bên là công dân Việt Nam cư trú trong nước
		1.500.000	Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài
6	Thay đổi thông tin hộ tịch (Thay đổi họ, chữ đệm, tên của cá nhân; Thay đổi thông tin về quê quán; Thay đổi thông tin về cha, mẹ, dân tộc, quê quán trong nội dung khai sinh của cá nhân; xác định lại dân tộc; cải chính thông tin hộ tịch; bổ sung thông tin hộ tịch; điều chỉnh thông tin hộ tịch)	150.000	
7	Cấp Văn bản xác nhận tình trạng hôn nhân	25.000	
8	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; kết hôn; khai tử; giám hộ; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi thông tin hộ tịch).	150.000	
9	Ghi vào Sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch của cá nhân theo bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	20.000	
10	Cấp văn bản xác nhận thông tin hộ tịch	20.000	
II. Trường hợp đăng ký hộ tịch trực tuyến			
1	Giảm 50% khi nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến		Có một bên hoặc hai bên là người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài

9. Việc đề xuất mức thu, miễn thu lệ phí

a) Đối với thủ tục hành chính miễn thu lệ phí

Việc đề xuất các trường hợp miễn thu lệ phí hộ tịch được xây dựng trên cơ sở bảo đảm tính nhân văn của chính sách pháp luật, phù hợp với chủ trương cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và điều kiện thực tế của thành phố Đồng Nai, cụ thể:

- Miễn thu lệ phí đối với các đối tượng, trường hợp thuộc diện chính sách: nhằm thể hiện tính nhân văn, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn và thực hiện tốt chính sách của Nhà nước đối với người có công, người thuộc hộ nghèo, người thuộc các nhóm đối tượng được hưởng chính sách theo quy định của pháp luật.

- Đối với các trường hợp đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài: Việc đăng ký các sự kiện hộ tịch có yếu tố nước ngoài thường phát sinh yêu cầu cao hơn trong công tác đăng ký như: mời cộng tác viên dịch thuật khi phỏng vấn (nếu có) khi có một bên là người nước ngoài để xác định rõ nguyên nhân, mục đích kết hôn. Do đó, việc quy định mức thu lệ phí đối với các trường hợp này trên cơ sở mức độ cung cấp dịch vụ và chi phí phục vụ thực tế là phù hợp.

- Giảm lệ phí đối với hồ sơ thực hiện bằng hình thức trực tuyến: Thực hiện chủ trương đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, tăng cường cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, việc miễn thu lệ phí đối với hồ sơ đăng ký hộ tịch được tiếp nhận, giải quyết bằng hình thức trực tuyến là chính sách nhằm khuyến khích người dân, tổ chức lựa chọn phương thức giao dịch điện tử.

Việc miễn giảm lệ phí đối với hồ sơ thực hiện trực tuyến không chỉ tạo thuận lợi, giảm chi phí và thời gian đi lại cho người dân mà còn góp phần thúc đẩy thay đổi phương thức thực hiện thủ tục hành chính từ trực tiếp sang trực tuyến, tăng tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết trên môi trường điện tử, giảm áp lực cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu hộ tịch và đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực hộ tịch.

Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị quyết đề xuất giảm lệ phí đối với hồ sơ được nộp bằng hình thức trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của cơ quan đăng ký hộ tịch, nhằm tạo động lực để người dân chủ động lựa chọn phương thức thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến, phù hợp với định hướng xây dựng chính quyền số, phát triển dịch vụ công trực tuyến và nâng cao chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

b) Đối với mức thu theo đề xuất

- Đối với thủ tục đăng ký khai sinh quá hạn, đăng ký khai tử quá hạn: Việc đăng ký khai sinh, khai tử đúng thời hạn có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo đảm quyền nhân thân của cá nhân, đồng thời phục vụ công tác quản lý dân cư, thống kê dân số, quản lý cư trú và khai thác, cập nhật cơ sở dữ liệu hộ tịch, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn trường hợp đăng ký khai sinh, khai tử không đúng thời hạn, làm phát sinh nhu cầu xác minh, đối chiếu, bổ sung và kiểm tra thông tin, nhất là đối với các trường hợp đăng ký muộn trong thời gian dài hoặc thông tin nhân thân không đầy đủ, không thống nhất. Điều này làm tăng thời

gian và nguồn lực của cơ quan đăng ký hộ tịch trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ.

Mặt khác, hiện nay pháp luật không có quy định chế tài xử phạt vi phạm hành chính đối với việc đăng ký khai sinh quá hạn, khai tử quá hạn. Do đó, việc quy định mức thu lệ phí đối với trường hợp đăng ký quá hạn là cần thiết, nhằm tạo sự phân biệt về trách nhiệm giữa việc thực hiện đăng ký hộ tịch đúng thời hạn và việc thực hiện đăng ký quá hạn gây ảnh hưởng đến công tác quản lý dân cư, dân số. Qua đó góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của cá nhân, gia đình trong việc thực hiện đăng ký hộ tịch kịp thời. Việc này không mang tính chất xử phạt vi phạm hành chính mà là một chính sách về mức thu lệ phí, được xác định trên cơ sở đặc thù về quy trình, thời gian và nguồn lực cần thiết để cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp nhận, kiểm tra, xác minh và giải quyết hồ sơ quá hạn.

Đồng thời, tại Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 xác định mục tiêu bảo đảm mọi sự kiện hộ tịch của cá nhân được đăng ký đầy đủ, chính xác và **đúng thời hạn**. Việc thực hiện đăng ký khai sinh, khai tử đúng thời hạn cũng là cơ sở quan trọng để bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và kịp thời của dữ liệu hộ tịch, phục vụ công tác thống kê dân số, quản lý cư trú, quản lý dân cư và kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu có liên quan.

Trong bối cảnh thành phố Đồng Nai có quy mô dân số lớn, dân cư biến động và phân bố không đồng đều, số lượng người đến sinh sống, học tập, làm việc từ các địa phương khác và người nước ngoài cư trú trên địa bàn ngày càng tăng, yêu cầu về đăng ký và cập nhật kịp thời các sự kiện khai sinh, kết hôn, khai tử càng trở nên cần thiết. Việc đăng ký không đúng thời hạn, đặc biệt đối với các trường hợp có thông tin nhân thân, quốc tịch hoặc nơi cư trú chưa đầy đủ, thống nhất, có thể làm phát sinh thêm yêu cầu kiểm tra, xác minh và cập nhật thông tin, ảnh hưởng đến chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước.

Đồng thời, việc xây dựng mức lệ phí đã có đánh giá sự biến động về điều kiện kinh tế - xã hội, mặt bằng thu nhập của người dân trên địa bàn thành phố so với Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND; đồng thời, Đề án đảm bảo tính tương quan, hài hòa với mức thu của các tỉnh, thành phố lân cận trong khu vực và phù hợp với chủ trương khuyến khích thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Đồng thời, Luật Hộ tịch năm 2026 đang hướng đến việc giải quyết thủ tục hành chính theo hướng phi địa giới hành chính; trong khi đó, thành phố Đồng Nai dự kiến sẽ thu hút số lượng lớn dân nhập cư từ các tỉnh, thành đến sinh sống và làm việc; do đó, nhu cầu đăng ký hộ tịch không theo nơi cư trú sẽ chiếm số lượng lớn; trong khi đó, tính đến thời điểm hiện nay, cơ sở dữ liệu hộ tịch, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa đảm bảo đúng phương châm "đúng, đủ, sạch, sống"; theo đó, để có cơ sở đăng ký đúng người, đúng việc, cơ quan đăng ký hộ tịch tại địa bàn thành

phố Đồng Nai phải thực hiện việc xác minh tình trạng nhân thân tại nơi thường trú của người dân. Vì vậy, để giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được đảm bảo đúng quy định pháp luật, việc thu lệ phí đối với trường hợp người dân không cư trú trên địa bàn thành phố Đồng Nai là phù hợp.

*** Mức đề xuất cụ thể:**

- Tăng mức lệ phí đăng ký lại việc kết hôn: từ 30.000 đồng lên 50.000 đồng áp dụng cho công dân Việt Nam cư trú trong nước.

Đối với thủ tục đăng ký lại kết hôn có tính chất phức tạp hơn so với đăng ký kết hôn lần đầu, do cơ quan đăng ký hộ tịch phải kiểm tra, xác minh thông tin về việc đăng ký kết hôn trước đây, đối chiếu với cơ sở dữ liệu hộ tịch cơ quan đăng ký kết hôn trước đây, cơ quan công an và các nguồn thông tin có liên quan để làm rõ căn cứ trước khi giải quyết. Do đó, việc đề xuất tăng mức thu lệ phí đăng ký lại kết hôn là phù hợp với tính chất, mức độ phức tạp và khối lượng công việc thực tế của cơ quan đăng ký hộ tịch, góp phần đảm bảo mức thu tương xứng với nguồn lực cần thiết để thực hiện thủ tục; đồng thời, góp phần nâng cao ý thức của người yêu cầu trong việc bảo quản, sử dụng và cung cấp đầy đủ thông tin, giấy tờ hộ tịch.

- Tăng mức lệ phí đăng ký khai sinh, khai tử:

+ Đối với công dân Việt Nam cư trú trong nước: từ 10.000 đồng lên 20.000 đồng.

+ Đối với người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài: khai sinh tăng từ 70.000 đồng lên 100.000 đồng; khai tử từ 50.000 đồng lên 100.000 đồng.

Từ thực tiễn nêu trên, việc **điều chỉnh tăng mức thu lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh quá hạn, khai tử quá hạn đáng kể so với trường hợp đăng ký đúng hạn** (miễn thu lệ phí chỉ áp dụng đối với công dân Việt Nam cư trú trong nước và cư trú trên địa bàn thành phố Đồng Nai) là cần thiết và có cơ sở thực tiễn. Việc thu lệ phí ở mức hợp lý còn góp phần nâng cao ý thức của người yêu cầu đăng ký hộ tịch trong việc thực hiện thủ tục đúng nhu cầu, hạn chế tình trạng yêu cầu thực hiện nhiều lần thay đổi thông tin hộ tịch cũng như đảm bảo tính công bằng giữa người sử dụng dịch vụ và ngân sách nhà nước. Qua đó, góp phần hạn chế tình trạng đăng ký quá hạn, nâng cao tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của thông tin hộ tịch và hiệu quả quản lý nhà nước về dân cư, hộ tịch và thống kê dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

- Bổ sung mức thu đối với thủ tục giám hộ (trong nước). Tăng mức thu đối với thủ tục giám hộ (có một bên là người nước ngoài) từ 50.000 đồng lên 70.000 đồng.

- Đối với thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con; thay đổi thông tin hộ tịch; cấp văn bản xác nhận tình trạng hôn nhân: Việc đề xuất điều chỉnh tăng mức thu lệ phí đối với các thủ tục này xuất phát từ yêu cầu thực tế trong quá trình tổ chức thực hiện, nhất là trong điều kiện đẩy mạnh khai thác, sử dụng dữ liệu điện tử và giảm

yêu cầu người dân phải cung cấp, nộp lại các giấy tờ, tài liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước. Cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm chủ động khai thác, đối chiếu thông tin trên các cơ sở dữ liệu; trường hợp thông tin chưa đầy đủ hoặc chưa thống nhất thì phải phối hợp với cơ quan công an và các cơ quan, đơn vị có liên quan để xác minh thông tin nhân thân, nơi cư trú, tình trạng hộ tịch hoặc các thông tin cần thiết khác. Đối với trường hợp công dân đã từng cư trú tại nhiều địa phương, việc xác minh có thể phải thực hiện với cơ quan có thẩm quyền tại nhiều tỉnh/thành phố, làm phát sinh thêm thời gian, nhân lực và chi phí phục vụ việc trao đổi, gửi, nhận hồ sơ, tài liệu xác minh, trong đó có chi phí chuyển phát qua đường bưu chính trong trường hợp cần thiết.

+ Giữ nguyên mức thu đối với thủ tục kết hôn và nhận cha, mẹ, con (có một bên là người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài): 1.500.000 đồng.

+ Tăng mức thu nhận cha, mẹ, con (trong nước): từ 30.000 đồng lên 70.000 đồng.

+ Thủ tục thay đổi thông tin hộ tịch: đây là thủ tục có tính chất phức tạp, đòi hỏi cơ quan đăng ký hộ tịch phải kiểm tra, xác minh và đối chiếu nhiều nguồn thông tin, đồng thời xem xét căn cứ pháp lý và điều kiện thực hiện theo quy định. Việc thay đổi thông tin hộ tịch có thể tác động đến tính thống nhất của thông tin nhân thân được sử dụng trong nhiều giấy tờ, hồ sơ và cơ sở dữ liệu của cá nhân. Vì vậy, cơ quan đăng ký hộ tịch phải thận trọng trong việc xem xét, xác định căn cứ và phạm vi thay đổi, bảo đảm thông tin sau khi được thay đổi là chính xác, có căn cứ và thống nhất với các dữ liệu có liên quan.

+ Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con: cơ quan đăng ký hộ tịch phải kiểm tra, đối chiếu thông tin của các bên có liên quan và trong trường hợp cần thiết phải thực hiện xác minh để bảo đảm việc đăng ký có căn cứ, đúng đối tượng, đúng quy định pháp luật. Đặc thù của thủ tục này là thông tin về quan hệ cha, mẹ, con có liên quan trực tiếp đến nhân thân của cá nhân và có thể làm phát sinh việc điều chỉnh, cập nhật các thông tin hộ tịch, dân cư có liên quan. Do đó, yêu cầu về kiểm tra, xác minh và bảo đảm tính chính xác của thông tin là tương đối cao.

+ Thủ tục cấp văn bản xác nhận tình trạng hôn nhân: tăng từ 15.000 đồng lên 25.000 đồng.

Việc xác định tình trạng hôn nhân của một cá nhân trong nhiều trường hợp đòi hỏi cơ quan đăng ký hộ tịch phải khai thác, đối chiếu thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, dữ liệu dân cư và các nguồn thông tin có liên quan. Trường hợp thông tin chưa đầy đủ, chưa được cập nhật hoặc người yêu cầu đã cư trú tại nhiều địa phương thì có thể phải thực hiện việc trao đổi, xác minh với cơ quan đăng ký hộ tịch nơi đã cư trú trước đây. Do đó, việc giải quyết thủ tục có thể phát sinh thêm chi phí và nguồn lực so với các trường hợp thông tin đã đầy đủ, thống nhất trên hệ thống.

- Tăng mức thu từ 10.000 đồng lên 20.000 đồng đối với thủ tục Ghi vào Sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch của cá nhân theo bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thủ tục Cấp văn bản xác nhận thông tin hộ tịch.

- Tăng mức thu Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài từ 100.000 đồng lên 150.000 đồng.

- Giảm 50% lệ phí việc nộp hồ sơ trực tuyến (có yếu tố nước ngoài):

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, việc tăng tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử trong lĩnh vực hộ tịch là một trong những nhiệm vụ cần được quan tâm thực hiện. Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến tạo thuận lợi cho người dân, giúp giảm thời gian, chi phí đi lại, đồng thời góp phần giảm áp lực tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu và tăng cường số hóa trong công tác quản lý hộ tịch.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy một bộ phận người dân vẫn có tâm lý lựa chọn phương thức nộp hồ sơ trực tiếp, do thói quen sử dụng dịch vụ hành chính truyền thống hoặc chưa quen với việc thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị quyết đề xuất giảm 50% mức thu lệ phí đối với các thủ tục hành chính về hộ tịch khi người dân lựa chọn nộp hồ sơ trực tuyến là phù hợp với định hướng đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, phát triển dịch vụ công trực tuyến.

Cách tiếp cận này bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số với quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; đồng thời góp phần giảm chi phí xã hội, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công, sử dụng hiệu quả nguồn lực của cơ quan nhà nước và từng bước nâng cao tỷ lệ hồ sơ hộ tịch được thực hiện trên môi trường điện tử, qua đó góp phần hiện đại hóa nền hành chính và **đóng góp vào tăng trưởng GRDP của thành phố Đồng Nai**.

Vì vậy, việc đề xuất tăng mức thu lệ phí như dự thảo là cần thiết trên cơ sở phù hợp với thu nhập bình quân đầu người của người dân trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

IV. CHẾ ĐỘ THU, NỘP, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ QUYẾT TOÁN LỆ PHÍ

1. Chứng từ thu lệ phí

Chứng từ thu lệ phí hộ tịch do Thuế thành phố Đồng Nai phát hành theo quy định hiện hành. Cơ quan thu lệ phí phải lập và cấp biên lai cho đối tượng nộp lệ phí.

2. Thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí

Tổ chức thu lệ phí thực hiện nộp toàn bộ tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước. Tổ chức thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

Do đó, cơ quan thu lệ phí hộ tịch nộp 100% vào ngân sách nhà nước. Chi phí đảm bảo cho công tác đăng ký hộ tịch như: văn phòng phẩm, tiền làm thêm giờ, sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch… được sử dụng từ nguồn kinh phí của cơ quan đăng ký hộ tịch được cấp có thẩm quyền phê duyệt hằng năm.

3. Lập dự toán thu, chi và quyết toán lệ phí

Hàng năm, cơ quan tổ chức thu có trách nhiệm lập dự toán thu - chi về lệ phí đúng quy định của Bộ Tài chính về hướng dẫn phân cấp, lập, chấp hành và quyết toán theo Luật Ngân sách nhà nước hiện hành gửi cơ quan tài chính, cơ quan thuế cùng cấp, kho bạc nhà nước nơi tổ chức thu mở tài khoản tạm giữ tiền lệ phí để kiểm soát chi theo quy định hiện hành.

Định kỳ cuối quý, năm cơ quan tổ chức thu lệ phí phải lập quyết toán lệ phí gửi về cơ quan thuế, tài chính cùng cấp để thẩm tra quyết toán và thông báo duyệt quyết toán năm.

V. CÔNG KHAI CHẾ ĐỘ THU LỆ PHÍ

Cơ quan thu lệ phí phải niêm yết hoặc thông báo công khai tại địa điểm thu lệ phí ở vị trí thuận tiện để các đối tượng nộp lệ phí dễ nhận biết. Đối với việc thu lệ phí theo hình thức trực tuyến được thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Đồng thời tổ chức thu phí, lệ phí thực hiện niêm yết công khai tại địa điểm thu và công khai trên Trang thông tin điện tử của tổ chức thu phí, lệ phí về tên phí, lệ phí, mức thu, phương thức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm và văn bản quy định thu phí, lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật phí và lệ phí.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi Đề án thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai thông qua, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện trên phạm vi toàn thành phố.

Trong quá trình thực hiện, khi có sự thay đổi của pháp luật về lệ phí đăng ký hộ tịch và tình hình thực tiễn địa phương Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.